

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **56/2022/HS-ST**
Ngày 25/5/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC, TỈNH KIÊN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Triệu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Rạng Đông

2. Ông Nguyễn Phước Lộc

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Chung, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc tham gia phiên tòa: Ông Lê Hữu Nghị – Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:18/2022/TLST - HS ngày 14tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2022/QĐXXST – HS ngày 05 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn T, sinh năm 1988, tại: Hải Dương; Nơi ĐKTT: 172/18/5 Khu Phố 4A, phường TTH, Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Khu phố 4, phường An Thới, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Kỹ sư; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị M; Vợ: Nguyễn Thị Thùy D; Con: 02 người lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/6/2021 đến nay (có mặt)

2. Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1983, tại: huyện MT, tỉnh ST; Nơi ĐKTT: Khu phố KT, thị trấn KL, huyện KL, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở: Khu phố 6, phường An Thới, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Ngọc K và bà Đặng Thị C; Vợ: Lê Thị H; Con: 02 người lớn nhất sinh năm 2003 và nhỏ nhất sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/5/2021 đến ngày 06/6/2021 được cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt)

3. Trần Ngọc Th, sinh năm 1998, tại: Phú Quốc, Kiên Giang; Nơi ĐKTT và chỗ ở: Tổ 7, Khu phố A, phường AT, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Ngọc Th và bà Nguyễn Thị L; Vợ: Danh Thị Ngọc Nh; Tiền sự, tiền án: Không

Bị cáo cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/6/2021 đến nay (có mặt)

4. Hà Nam D, sinh năm 2000, tại: Hòn Đất, Kiên Giang; Nơi ĐKTT: Thôn Văn Đức, xã NgP, huyện NgS, tỉnh Thanh Hóa; Chỗ ở: Khu phố 8, phường An Thới, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): 07/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hà Văn Nh và bà Mai Thị Ph; Vợ: Nguyễn Thị Kim D; Con: 01 người, sinh năm 2018; Tiền sự, tiền án: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/5/2021 đến ngày 06/6/2021 được cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt)

5. Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 2001, tại: Bà Rịa, Vũng Tàu; Nơi ĐKTT: Ấp LH, xã BG, huyện ChĐ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Chỗ ở: Khu phố 8, phường An Thới, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): 08/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Ngọc Nh và bà Nguyễn Ngọc M; Vợ: Chưa có; Tiền sự, tiền án: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/5/2021 đến ngày 06/6/2021 được cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt)

6. Ngô Thanh Tr (Bị), sinh năm 1994, tại: Phú Quốc, Kiên Giang; Nơi ĐKTT và Chỗ ở: Tổ 3, Khu phố A, phường ATh, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Nhân viên bảo vệ; Trình độ văn hóa (học vấn): 05/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Ngô Thành S và bà Phạm Thị M; Vợ: Trần Thị Mộng Th; Con: 02 người, lớn nhất sinh năm 2014 và nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền sự, tiền án: Không

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/6/2021 (Có mặt)

7. Nguyễn Xuân Ph, sinh năm 1995, tại: Phú Quốc, Kiên Giang; Nơi ĐKTT và Chỗ ở: Tổ 8, Khu phố A, phường AT, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Nhân viên bảo vệ; Trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Xuân Ch và bà Phạm Thị Ch; Vợ: Chưa có; Tiền sự, tiền án: Không

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/6/2021 (Có mặt)

- Bị hại:

1. Đoàn Văn V, sinh năm 1993; Nơi cư trú: ấp Suối Lớn, xã Dương Tơ, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

2. Thái Văn D, sinh năm 1991; Nơi cư trú: Thôn 5, xã Thái Thụy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình

3. Tô Thanh T, sinh năm 1996; Nơi cư trú: khu phố 06, phường An Thới, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

(Các bị cáo có mặt; các bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 26/5/2021, Nguyễn Văn T là chỉ huy trưởng Công trình Sun Group thuộc khu phố 4, phường An Thới, thành phố Phú Quốc nhận được tin báo của Lê Văn Thiện là Tổ trưởng Công trình, Thiện thông báo cho Tuấn biết Đoàn Văn Viên là người điều khiển xe mô tô chạy đến công trình, do nghi ngờ Viên trộm cắp tài sản, nên Tuấn kêu Nguyễn Minh Đ và Dương Cao Nguyên yêu cầu hỗ trợ bắt trộm, vì cho rằng trước đó Viên nhiều lần trộm cắp tài sản của Công ty nhưng không bắt được. Sau đó, Tuấn điều khiển xe mô tô chạy chở Nguyên, còn Minh Đạt điều khiển xe mô tô chạy một mình đến công trình gặp Thiện. Lúc này, Thiện cho biết Viên chạy vào phòng trọ của Thái Văn Dũng, thuộc khu phố 6, phường An Thới, nên Tuấn, Minh Đạt, Nguyên điều khiển xe chạy đến phòng trọ của Dũng, thấy phòng mở cửa nhưng không có người, nên mọi người đi về, còn Minh Đạt ở lại để đợi Dũng. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Đạt phát hiện Dũng đang đứng gần phòng trọ, lúc này Tuấn vừa đến nên Đạt và Tuấn xông vào không ché bắt giữ Dũng, yêu cầu Dũng ngồi xuống chỗ ghế đá, thì có khoảng 03 – 04 người bảo vệ (chưa rõ nhân thân) điều khiển xe mô tô chạy đến, những người này dùng tay đánh Dũng trúng mặt và đầu không bị thương. Sau đó, Trần Ngọc Th điều khiển xe mô tô chạy chở Hà Nam D cùng với Nguyễn Tiến Đ, Ngô Thanh Tr, Nguyễn Xuân Ph, Trần Minh Tiến điều khiển xe mô tô chạy đến để xem sự việc trộm cắp tài sản. Lúc này, có người (chưa rõ nhân thân) kiểm tra điện thoại của Dũng có zalo của Viên, nên Dũng thừa nhận biết nhà của Viên ở ấp Suối Lớn, xã Dương Tơ. Trọng dùng tay tát vào mặt Dũng 02 cái, Tiến Đạt dùng tay tát vào mặt Dũng 01 cái, không bị thương. Minh Đạt lấy 01 sợi dây trói hai tay của Dũng ngược ra phía sau, rồi dùng tay đánh vào tay Dũng 02 cái, không bị thương. Tuấn kêu Thiện điều khiển xe mô tô chở Dũng đi bắt Viên, nên Thiện điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68P1 – 179.07 mượn của ông Trần Ngọc Thành, chở Dũng bị trói ngồi giữa,

Duy mang theo 01 cây gậy cao su ngồi sau để giữ Dũng chờ đến nhà của Viên, Tuấn điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 67F1 – 261.05 mượn của anh Hòa Mạnh Cường, Trọng điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 67N1 – 192.52 mượn của anh Hà Văn Hòa chạy chờ Minh Đạt, Tiến Đạt điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 59G1 – 346.87 mượn của Tuấn mang theo 01 cây dao tự chế, Phú mang theo 01 cây đèn pin, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68P1 – 379.94 mượn của Nguyễn Xuân Vĩnh chạy chờ Lương Văn Bình, Bình đi theo để xem sự việc trộm cắp tài sản. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến nhà của Viên thuộc ấp Suối Lớn, xã Dương Tơ, lúc này Viên đang trên võng thì Tiến Đạt đi vào mở cửa nhà trước (cửa không khóa), Duy, Trọng xông vào nhà, Viên phát hiện nên bỏ chạy ra ngoài, Tiến Đạt cầm cây dao dùng bề sống chém từ trên xuống để chặn Viên lại, trúng vào vai phải của Viên không bị thương, Viên bỏ chạy đến ngoài cửa thì bị Tuấn, Duy, Phú và khoảng 10 người bảo vệ (không xác định được) bắt giữ Viên lại. Khi Viên tiếp tục bỏ chạy thì Phú ôm Viên lại, dùng đèn pin đánh trúng 01 cái vào mặt của Viên bị thương, Tiến Đạt dùng bề sống dao chặt vào chân của Viên bị thương để ngăn chặn Viên chạy thoát, Tuấn và Trọng dùng tay đánh, còn những người khác không rõ nhân thân, dùng gậy ba chấu, khúc gỗ đánh Viên bị thương và hỏi Viên đi trộm cắp tài sản chung với người nào khác, do bị đánh nên Viên xin tha và thừa nhận đi chung với Tô Thanh Tùng, ở khu phố 6, phường An Thới. Minh Đạt lấy sợi dây trói hai tay của Viên ngược ra phía sau. Sau đó, Thiện điều khiển xe mô tô chở Dũng bị trói ngồi giữa, Duy ngồi sau, còn Viên được 01 người bảo vệ (chưa rõ nhân thân) lấy xe mô tô của Viên điều khiển chạy chờ Viên ngồi giữa, Trọng ngồi phía sau giữ Viên đưa về công trường Nhà cao tầng Gateway (công trình Sunhome), thuộc Khu phố 6, phường An Thới, khi về đến nơi Tiến Đạt làm mất cây dao tự chế. Sau đó, Tuấn điều khiển xe mô tô chạy chờ Minh Đạt đi tìm Tùng để bắt giữ. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi Tùng đang ngồi chơi tại nhà của anh Nguyễn Ngọc Tùng, thuộc Khu phố 6, phường An Thới thì Tuấn và Đạt đến kêu Tùng đi ra ngoài, Đạt khóa tay Tùng lại, rồi đưa lên xe mô tô để Tuấn điều khiển chạy chờ đi về công trường Gateway, Minh Đạt lấy dây trói hai tay của Tùng ngược ra phía sau. Sau đó, Phú, Duy, Tiến Đạt, Phạm Văn Nam và nhiều người (chưa xác định được) cùng tham gia dùng tay đánh và chân đá Dũng, Viên và Tùng, không bị thương. Sau khi biết tin bắt được trộm, tài xế Võ Văn Quan tham gia đánh Dũng, Viên và Tùng, rồi điều khiển xe ô tô bán tải biển kiểm soát 51D – 672.84 chạy chờ Dũng, Viên, Tùng đến Công an phường An Thới để trình bày sự việc bị mất trộm và giao nộp phương tiện xe mô tô của Viên. Đến ngày 06/6/2021, Nguyễn Minh Đ, Nguyễn Văn T, Ngô Thanh Tr, Nguyễn Xuân

Ph, Trần Ngọc Th, Hà Nam D và Nguyễn Tiến Đ bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Phú Quốc khởi tố, cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra.

*** Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:**

- 01 đầu đèn pin bằng kim loại màu đen, hình trụ tròn, dài khoảng 10,5cm, bị hư hỏng;

- 01 sợi dây bô màu đen, dài 2,5m, đã qua sử dụng (đã được niêm phong);

- 01 sợi dây bô màu đen, dài 1,98m, đã qua sử dụng (đã được niêm phong);

- 01 sợi dây bô màu trắng, có sọc đỏ, dài 1,5m, đã qua sử dụng (đã được niêm phong).

- 01 xe mô tô màu vàng, nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 95F6 – 2874, đã qua sử dụng

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành truy tìm cây dao tự chế do Nguyễn Tiến Đ sử dụng làm hung khí, nhưng không tìm gặp

Bản cáo trạng số: 27/CT–VKSPQ ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Minh Đ, Trần Ngọc Th, Hà Nam D về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” theo điểm đ khoản 2 Điều 157 Bộ luật hình sự; Nguyễn Tiến Đ, Ngô Thanh Tr, Nguyễn Xuân Ph bị truy tố về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” theo khoản 1 Điều 157 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Minh Đ, Trần Ngọc Th, Hà Nam D về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” theo điểm đ khoản 2 Điều 157 Bộ luật hình sự; Nguyễn Tiến Đ, Ngô Thanh Tr, Nguyễn Xuân Ph bị truy tố về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” theo khoản 1 Điều 157 Bộ luật hình sự.

Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của từng bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 157; Điều 17; điểm s, b khoản 1 và 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 58, Điều 36 Bộ luật hình sự;

- Xử phạt Nguyễn Văn T 03 (ba) năm cải tạo không giam giữ.

- Xử phạt Nguyễn Minh Đ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ.

- Xử phạt Trần Ngọc Th 02 (hai) năm cải tạo không giam giữ.

- Xử phạt Hà Nam D 02 (hai) năm cải tạo không giam giữ.

Áp dụng khoản 1 Điều 157; Điều 17; điểm s, b, i khoản 1 và 2 Điều 51; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự;

- Xử phạt Nguyễn Tiến Đ 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ.
- Xử phạt Ngô Thanh Tr 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ.
- Xử phạt Nguyễn Xuân Ph 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ.

Đề nghị miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo (Nguyễn Minh Đ, Trần Ngọc Th, Hà Nam D, Nguyễn Tiến Đ, Ngô Thanh Tr, Nguyễn Xuân Ph) theo khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự.

Đề nghị khấu trừ một phần thu nhập đối với bị cáo Nguyễn Văn T theo khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 đầu đèn pin bằng kim loại màu đen, hình trụ tròn, dài khoảng 10,5cm, bị hư hỏng; 01 sợi dây bô màu đen, dài 2,5m, đã qua sử dụng (đã được niêm phong); 01 sợi dây bô màu đen, dài 1,98m, đã qua sử dụng (đã được niêm phong); 01 sợi dây bô màu trắng, có sọc đỏ, dài 1,5m, đã qua sử dụng (đã được niêm phong)

Trả lại cho bị hại Đoàn Văn Viên 01 xe mô tô màu vàng, nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 95F6 – 2874, đã qua sử dụng đề nghị miễn xét.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã liên đới bồi thường cho bị hại Đoàn Văn Viên số tiền chi phí điều trị, tổn thất tinh thần là 45.000.000 đồng. Các bị hại Thái Văn Dũng và Tô Thanh Tùng không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường về trách nhiệm dân sự, đề nghị miễn xét.

Đối với hành vi của Lương Văn Bình, Dương Cao Nguyên, Nguyễn Văn Quân đi xem mặt đối tượng trộm cắp tài sản, không nhằm mục đích bắt, giữ người trái pháp luật và hành vi của Võ Văn Quan không biết việc các bị hại bị bắt, giữ trái pháp luật, mà nghĩ rằng đối tượng trộm cắp tài sản bị bắt giữ, đã điều khiển xe ô tô chở đến Công an phường An Thới để giao người, nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Đối với việc sau khi bắt, giữ Đoàn Văn Viên, đối tượng chưa rõ nhân thân lấy xe mô tô của Viên chạy chở đi, rồi sau đó giao nộp lại cho Công an phường An Thới, đã trả cho chủ sở hữu, không nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản, nên miễn xét. Đối với các đối tượng chưa rõ nhân thân tham gia bắt, giữ người trái pháp luật, Cơ quan Cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào bắt được xử lý sau.

Đối với hành vi của Nguyễn Minh Đ, Ngô Thanh Tr, Nguyễn Văn T, Nguyễn Xuân Ph, Hà Nam D, Phạm Văn Nam và Võ Văn Quan đánh Thái Văn Dũng, Đoàn Văn Viên và Tô Thanh Tùng, các bị hại không yêu cầu khởi tố hình sự, từ chối giám định thương tích, nên không truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ

quan Cảnh sát điều tra đã đề nghị Công an phường An Thới xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với phương tiện xe mô tô biển kiểm soát 68P1 – 179.07, xe mô tô biển kiểm soát 67F1 – 261.05, xe mô tô biển kiểm soát 67N1 – 192.52, xe mô tô biển kiểm soát 59G1 – 346.87 và xe mô tô biển kiểm soát 68P1 – 379.94 chủ sở hữu không biết việc cho các bị cáo mượn đi thực hiện hành vi phạm tội, nên không xử lý.

Tại phiên tòa các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội đúng với nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc truy tố. Lời nói sau cùng các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phú Quốc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Các bị hại đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử, căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xử vắng mặt các bị hại.

[3]. Hành vi phạm tội của các bị cáo:

Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 20 giờ, ngày 26/5/2021, do nghi ngờ Đoàn Văn Viên trộm cắp tài sản của công trình Sun Group, thuộc khu phố 4, phường An Thới, thành phố Phú Quốc chạy trốn vào phòng trọ của Thái Văn Dũng tại Khu phố 6, phường An Thới, thành phố Phú Quốc. Nguyễn Văn T cùng Nguyễn Minh Đ đi đến chỗ ở của Thái Văn Dũng khống chế bắt Dũng, Minh Đạt dùng dây trói tay Dũng lại và yêu cầu Dũng chỉ chỗ ở của Viên. Sau đó, Tuấn kêu Trần Ngọc Th điều khiển xe mô tô chở Dũng đang bị trói ngồi giữa, còn Hà Nam D ngồi phía sau giữ Dũng rồi cùng với Tuấn, Minh Đạt đi đến nhà của Viên ở đoạn cầu C2 thuộc ấp Suối Lớn, xã Dương Tơ. Cùng lúc này, Ngô Thanh Tr, Nguyễn Xuân Ph và Nguyễn Tiến Đ cũng điều khiển xe mô tô chạy đến nhà Viên khi đến nhà

Viên thì Tiến Đạt, Minh Đạt, Duy và Trọng xông vào nhà Viên đánh Viên, Viên chạy ra ngoài thì bị Phú ôm và dùng đèn pin đánh vào đầu viên, Tiến Đạt dùng bẻ sống dao chặt vào chân của Viên bị thương, Minh Đạt thì dùng dây trói tay viên. Sau đó, tất cả đưa Viên và Dũng về công trường Nhà cao tầng Gateway (công trình Sunhome), thuộc Khu phố 6, phường An Thới. Khi đến nơi, Nguyễn Văn T và Nguyễn Minh Đ tiếp tục điều khiển xe mô tô chạy đi bắt giữ Tô Thanh Tùng chở về công trường. Sau đó, Võ Văn Quan là người của công ty Vân Khánh dùng xe ô tô biển số kiểm soát 51 D-672.84 chạy đến chỗ Dũng, Viên và Tùng đến Công an phường An Thới để trình báo sự việc.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Minh Đ, Trần Ngọc Th, Hà Nam D đã phạm vào tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” theo điểm đ khoản 2 Điều 157 Bộ luật hình sự; Nguyễn Tiến Đ, Ngô Thanh Tr, Nguyễn Xuân Ph đã phạm vào tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” theo khoản 1 Điều 157 Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội và phù hợp với pháp luật. Bởi lẽ, Nguyễn Minh Đ, Nguyễn Văn T trực tiếp tham gia bắt giữ 03 người là Dũng, Viên, Tùng; Trần Ngọc Th, Hà Nam D tham gia bắt giữ 02 người là Dũng và Viên; Nguyễn Tiến Đ, Ngô Thanh Tr, Nguyễn Xuân Ph tham gia bắt giữ Viên.

[4]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Vào thời điểm thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi để chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể là một trong những quyền tự do của con người, của công dân được Hiến pháp Việt Nam năm 2013 quy định tại Điều 20 như sau: *“Mọi người có quyền bất khả xâm phạm về thân thể, được pháp luật bảo hộ về sức khỏe, danh dự và nhân phẩm; không bị tra tấn, bạo lực, truy bức, nhục hình hay bất kỳ hình thức đối xử nào khác xâm phạm thân thể, sức khỏe, xúc phạm danh dự, nhân phẩm. Không ai bị bắt nếu không có quyết định của Tòa án nhân dân, quyết định hoặc phê chuẩn của Viện kiểm sát nhân dân, trừ trường hợp phạm tội quả tang. Việc bắt, giam, giữ người do luật định”*.

Hành vi của các bị cáo mặc dù là nguy hiểm cho xã hội, nhưng xuất phát chính của vụ việc là các bị cáo nghi ngờ các bị hại trộm cắp tài sản của công ty, nên mới dẫn đến vụ việc trên. Mục đích bắt giữ các bị hại là để tìm tài sản bị mất trộm và sau khi bắt giữ các bị hại thì các bị cáo đã bàn giao người cho Công an phường An Thới để xử lý các bị hại theo quy định.

[5]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường cho bị hại Đoàn Văn Viên; các bị hại (Đoàn Văn Viên, Thái Văn Dũng, Tô Thanh Tùng) đều xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, b khoản 1 và 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Nguyễn Tiến Đ, Ngô Thanh Tr và Nguyễn Xuân Ph phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét các bị cáo Nguyễn Minh Đ, Nguyễn Văn T, Trần Ngọc Th, Hà Nam D có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nghị cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để chuyển khung hình phạt cho các bị cáo là phù hợp.

Xét các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng, nghị không cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo cũng đủ nghiêm.

[6]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 đầu đèn pin bằng kim loại màu đen, hình trụ tròn, dài khoảng 10,5cm, bị hư hỏng; 01 sợi dây bô màu đen, dài 2,5m, đã qua sử dụng; 01 sợi dây bô màu đen, dài 1,98m, đã qua sử dụng; 01 sợi dây bô màu trắng, có sọc đỏ, dài 1,5m, đã qua sử dụng (tất cả đã được niêm phong)

Đã trả lại cho bị hại Đoàn Văn Viên 01 xe mô tô màu vàng, nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 95F6 – 2874, đã qua sử dụng, Hội đồng không xem xét.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm, Hội đồng xét xử miễn xét.

[8]. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát: Tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9]. Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

a. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 157; Điều 17; điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo **Nguyễn Văn T, Nguyễn Minh Đ, Hà Nam D, Trần Ngọc Th** phạm tội “Bắt giữ người trái pháp luật”.

Xử phạt:

- **Nguyễn Văn T 03 (ba) năm** cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục và người bị kết án nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo về cho chính quyền địa phương là UBND phường Tân Thới Hiệp, quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với UBND phường trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

- **Nguyễn Minh Đ 30 (ba mươi) tháng** cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục và người bị kết án nhận được quyết định thi hành án. Được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/5/2021 đến ngày 06/6/2021 là 09 ngày (một ngày tạm giữ, tạm giam bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ). Như vậy bị cáo còn phải chấp hành thời hạn cải tạo không giam giữ còn lại là **29 (hai mươi chín) tháng 03 (ba) ngày**.

Giao bị cáo về cho chính quyền địa phương là UBND thị trấn Kiên Lương, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang để giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với UBND thị trấn trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

- **Hà Nam D 24 (hai mươi bốn) tháng** cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục và người bị kết án nhận được quyết định thi hành án. Được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/5/2021 đến ngày 06/6/2021 là 09 ngày (một ngày tạm giữ, tạm giam bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ). Như vậy bị cáo còn phải chấp hành thời hạn cải tạo không giam giữ còn lại là **23 (hai mươi ba) tháng 03 (ba) ngày**.

Giao bị cáo về cho chính quyền địa phương là UBND xã Nga Phú, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa để giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với UBND xã trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

- **Trần Ngọc Th 24 (hai mươi bốn) tháng** cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục và người bị kết án nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo về cho chính quyền địa phương là UBND phường An Thới, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang để giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với UBND phường trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

b. Căn cứ vào khoản 1 Điều 157; Điều 17; điểm b, s, i khoản 1 và 2 Điều 51; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo **Nguyễn Tiến Đ, Ngô Thanh Tr, Nguyễn Xuân Ph** phạm tội “Bắt giữ người trái pháp luật”.

Xử phạt:

Nguyễn Tiến Đ 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục và người bị kết án nhận được quyết định thi hành án. Được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/5/2021 đến ngày 06/6/2021 là 09 ngày (một ngày tạm giữ, tạm giam bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ). Như vậy bị cáo còn phải chấp hành thời hạn cải tạo không giam giữ còn lại là **08 (tám) tháng 03 (ba) ngày.**

Giao bị cáo về cho chính quyền địa phương là UBND xã Bình Giả, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với UBND xã trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

- **Nguyễn Xuân Ph 09 (chín)** tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục và người bị kết án nhận được quyết định thi hành án.

- **Ngô Thanh Tr 09 (chín)** tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục và người bị kết án nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Phú, Trọng về chính quyền địa phương là UBND phường An Thới, thành phố Phú Quốc nơi bị cáo cư trú để quản lý, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với UBND phường trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

Miễn khấu trừ một phần thu nhập cho các bị cáo (Nguyễn Minh Đ, Trần Ngọc Th, Hà Nam D, Nguyễn Tiến Đ, Ngô Thanh Tr, Nguyễn Xuân Ph) theo khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xét đề nghị của Viện kiểm sát về khấu trừ một phần thu nhập của bị cáo Nguyễn Văn T, Hội đồng xét xử xét thấy hiện bị cáo sống cùng cha mẹ là người lớn tuổi, có vợ và 02 con nhỏ, nghị miễn khấu trừ một phần thu nhập cho T là phù hợp.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự :

- Tịch thu tiêu hủy: 01 đầu đèn pin bằng kim loại màu đen, hình trụ tròn, dài khoảng 10,5cm, bị hư hỏng; 01 sợi dây bô màu đen, dài 2,5m, đã qua sử dụng; 01 sợi dây bô màu đen, dài 1,98m, đã qua sử dụng; 01 sợi dây bô màu trắng, có sọc đỏ, dài 1,5m, đã qua sử dụng (tất cả đã được niêm phong);

- Đã trả lại cho bị hại Đoàn Văn V 01 xe mô tô màu vàng, nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 95F6 – 2874, Hội đồng xét xử miễn xét.

(Tang vật trên đã được chuyển giao cho Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phú Quốc theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 22/QĐ-VKSPQ ngày 08/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc).

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Đoàn Văn V đã được bồi thường, không yêu cầu gì khác; Bị hại Thái Văn D và Tô Thanh T không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường, Hội đồng xét xử miễn xét.

4. Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng các bị hại vắng mặt tại phiên tòa nên được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND TP. Phú Quốc;
- Nhà tạm giữ CATP. Phú Quốc;
- Đội tổng hợp CATP Phú Quốc;
- Chi cục THADS TP. Phú Quốc;
- Các bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Ngọc Triệu